

Số: /KH-UBND

Tây Hồ, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn xã Tây Hồ năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 13/3/2023 của UBND huyện Thọ Xuân về thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn huyện Thọ Xuân năm 2023 (gọi tắt là Đề án 06); UBND xã Tây Hồ xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện Đề án 06 năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức quán triệt, triển khai kịp thời, đồng bộ, hiệu quả các chủ trương, mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ và giải pháp của Đề án 06 trong năm 2023 và những năm tiếp theo; tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của cấp ủy, thủ trưởng các đơn vị, địa phương từ xã đến các thôn trong công tác triển khai thực hiện.

2. Tập trung phấn đấu hoàn thành các mục tiêu tổng quát, mục tiêu cụ thể trong ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQG về DC), hệ thống định danh và xác thực điện tử, thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử (CCCD) để phục vụ 05 nhóm tiện ích: (1) Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; (2) Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội; (3) Phục vụ công dân số; (4) Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư; (5) Phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

3. Xác định cụ thể các nội dung, nhiệm vụ, thời gian thực hiện, trách nhiệm hoàn thành để phân công trong triển khai thực hiện Đề án 06 theo các phương châm: “*Chủ động, không trông chờ chỉ đạo của cấp trên*”, “*làm đến đâu chắc đến đấy*”, “*giải quyết công việc linh hoạt, hiệu quả, khoa học*” và “*có lộ trình thực hiện cụ thể*”.

4. Phát huy vai trò, trách nhiệm của Trưởng các ban, ngành, Thủ trưởng các đơn vị trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo theo tiêu chí: “*Rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ kết quả, rõ trách nhiệm*” trong triển khai thực hiện kế hoạch và trong công tác phối hợp tham mưu cho Tổ công tác triển khai Đề án 06 triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06.

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM

1. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, huy động sự tham gia tích cực của cả hệ thống chính trị, nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp trong thực hiện Đề án 06

1.1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền kết quả thực hiện Đề án 06, nhất là các tiện ích người dân, doanh nghiệp được hưởng trên Trang thông tin điện tử UBND xã, các bài viết, phóng sự trên Đài truyền thanh xã, và các phương tiện truyền thông khác. Đặc biệt là tuyên truyền trực tiếp đến từng thôn, khu dân cư, hộ gia đình trên địa bàn xã

1.2. Đa dạng hóa các nội dung, hình thức tuyên truyền (*pano, áp phích, video hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công tại Bộ phận một cửa, trên màn hình led...*); trong đó nêu cao tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, phát huy vai trò của các Tổ công tác triển khai Đề án 06 cơ sở, Tổ công nghệ số cộng đồng. Tạo mã Qrcode để người dân truy cập trung tâm hướng dẫn các nghiệp vụ về định danh, dịch vụ công.

1.3. Nâng cao công tác phối hợp giữa các ban, ngành, đơn vị, các thôn trong công tác tham mưu thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06.

2. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền, nhất là người đứng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06

2.1. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền quan tâm, chỉ đạo, thúc đẩy, vào cuộc tích cực hơn nữa để triển khai thực hiện Đề án với quyết tâm chính trị cao, hành động quyết liệt, hiệu quả.

2.2. Tăng cường quán triệt nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của Đề án 06 trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã giai đoạn 2021 - 2030.

2.3. Có cơ chế kiểm tra, giám sát để hướng dẫn, giải đáp, khắc phục vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

2.4. Sử dụng kết quả triển khai, thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 là một trong những tiêu chí để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Trưởng các ban, ngành, các đơn vị, thôn.

3. Tiếp tục hoàn thiện thể chế, tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho việc triển khai các nội dung của Đề án 06, nhất là đối với những nội dung mới chưa có tiền lệ

3.1. Chủ động rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền hoàn thiện hành lang pháp lý, nhất là xây dựng quy trình, quy định để thực hiện chuyển đổi phương thức hoạt động từ thủ công sang công nghệ hiện đại phục vụ triển khai Đề án 06, nhất là các văn bản phục vụ triển khai dịch vụ công trực tuyến, văn bản về định danh và xác thực điện tử.

3.2. Các ban, ngành chỉ đạo hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền chỉ đạo giải quyết dứt điểm các trường hợp vướng mắc để giải quyết thủ tục hành chính cho người dân.

4. Nâng cao hiệu quả thực hiện các dịch vụ công trực tuyến tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện

4.1. Hoàn thiện hạ tầng phục vụ thực hiện có hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến.

4.2. Tập trung công tác số hóa kết quả công tác giải quyết thủ tục hành chính để tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, đảm bảo không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp thông tin nhiều lần khi thực hiện các thủ tục hành chính, trong đó đẩy nhanh việc số hóa dữ liệu hồ tịch của ngành Tư pháp, dữ liệu đất đai của ngành Tài nguyên và Môi trường, dữ liệu thông tin thuê bao điện thoại,... nhằm hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung của xã.

4.3. Tập trung hoàn thành và triển khai 53 dịch vụ công thiết yếu (*25 dịch vụ công tại Đề án 06 và 28 dịch vụ công tại Quyết định 442/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ*), nhất là 10 dịch vụ công đã quá hạn trong năm 2022.

4.4. Chủ động hướng dẫn, tổ chức triển khai số hóa, cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Tập trung triển khai các giải pháp nâng cao tỷ lệ người dân sử dụng các dịch vụ công trực tuyến; thường xuyên đánh giá kết quả thực hiện thông qua mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

5. Tập trung xây dựng, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, kết nối dùng chung, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh

5.1. Khẩn trương nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại văn bản số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông (*văn bản số 1552*) để hoàn thành việc kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính với CSDL quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ.

5.2. Rà soát, đánh giá an toàn thông tin, an ninh mạng các hệ thống thông tin, CSDL; chú trọng bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống và dữ liệu từ cấp huyện đến cơ sở; khẩn trương khắc phục những hạn chế, bất cập về lỗ hổng bảo mật, tình trạng lộ lọt thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân, không để xảy ra bất cứ sơ hở, thiếu sót dẫn đến lộ, lọt dữ liệu.

5.3. Tiếp tục duy trì công tác “*nuôi sống*”, “*làm sạch*” CSDLQG về DC bảo đảm “*đúng, đủ, sạch, sống*”; tập trung xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu chuyên ngành; các dữ liệu của các phòng, ban, ngành, địa phương phải được “*làm sạch*”, bổ sung, cập nhật theo nguyên tắc “*đúng, đủ, sạch, sống*” để kết nối đồng bộ với CSDLQG về DC phục vụ xây dựng, triển khai các ứng dụng phục vụ phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và công dân số.

6. Đảm bảo nguồn nhân lực, kinh phí triển khai Đề án 06

6.1. Kiện toàn Tổ công tác triển khai Đề án 06 của xã theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch UBND huyện theo hướng

bổ sung một số lãnh đạo các phòng, ban, ngành, địa phương tham gia để tăng cường chỉ đạo thực hiện Đề án 06 có hiệu quả.

6.2. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng trình độ công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức; đề xuất cơ chế đặc thù để thu hút, sử dụng nhân lực chất lượng cao phục vụ quản trị, điều hành hệ thống cơ sở dữ liệu.

6.3. Bố trí kinh phí để đảm bảo triển khai nhanh, hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06, trước mắt tập trung kinh phí đầu tư hạ tầng kỹ thuật đối với hệ thống công nghệ thông tin tại địa phương đảm bảo an ninh, an toàn theo Công văn số 1552, kinh phí tuyên truyền; kinh phí đầu tư trang thiết bị đầu cuối cho cán bộ công chức, viên chức thực hiện giải quyết thủ tục hành chính.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. UBND xã:

1.1 Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng để người dân sử dụng VNeID tài khoản mức 2 tương đương với thẻ Căn cước công dân, bảo hiểm y tế trong quá trình giao dịch dân sự, thực hiện thủ tục hành chính; chấp nhận việc người dân xuất trình các giấy tờ tùy thân thông qua tài khoản VNeID mức 2.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

1.2. Điều tra cơ bản đặc thù của từng vùng trên địa bàn để áp dụng triển khai Đề án 06, mô hình thực hiện dịch vụ công có hiệu quả tại khu dân cư, thôn/khu phố...

Thời gian hoàn thành: Trong quý I năm 2023 và thực hiện thường xuyên.

1.3. Thực hiện việc áp dụng 07 phương thức ứng dụng dữ liệu dân cư; sử dụng CCCD, thiết bị đọc mã QRcode, chip trên thẻ CCCD để đảm bảo quyền lợi của nhân dân khi sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy không còn giá trị sử dụng.

Thời gian thực hiện: Từ tháng 01 năm 2023 và thực hiện thường xuyên.

1.4. Bố trí tại Bộ phận một cửa ít nhất có 01 máy tính kết nối mạng internet để hướng dẫn tạo tài khoản định danh điện tử và thực hiện kết nối các dịch vụ công trực tuyến cho công dân.

Thời gian hoàn thành: Trong Quý I năm 2023.

1.5. Tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân sử dụng tài khoản định danh cá nhân thực hiện dịch vụ công trực tuyến; phấn đấu đạt tỷ lệ 100% người dân sử dụng tài khoản định danh cá nhân thực hiện dịch vụ công (*với những tài khoản người dân đã mở trên Cổng dịch vụ công quốc gia trước đó sẽ thực hiện chuyển đổi theo lộ trình của Đề án 06*).

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

1.6. Đảm bảo kinh phí, trang thiết bị và các điều kiện cần thiết để các Tổ công tác triển khai Đề án 06 thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

Thời gian hoàn thành: Quý I năm 2023 và thường xuyên.

1.7. Huy động nguồn nhân lực để làm sạch các dữ liệu của ngành Tư pháp, Lao động, Thương binh và Xã hội, y tế, đất đai, nhà ở, dữ liệu của các hội, đoàn thể... để kết nối, đồng bộ với CSDLQG về DC. Chỉ đạo Tổ công tác Đề án 06 thực hiện thống kê, rà soát, cập nhật làm sạch dữ liệu đảm bảo thông tin công dân luôn “*đúng, đủ, sạch, sống*”.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Nhiệm vụ cụ thể của các đơn vị, bộ phận:

2.1. Công an xã:

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng thống kê và các ban, ngành, địa phương xây dựng, trình Chủ tịch UBND xã ban hành Chỉ thị về đẩy mạnh thực hiện Đề án 06 tại địa phương (*sau khi có Chỉ thị của UBND huyện*).

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 4 năm 2023.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng thống kê và các đơn vị có liên quan, tham mưu chủ tịch UBND xã chỉ đạo kiện toàn Tổ công tác, Tổ giúp việc Đề án 06 xã.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 4 năm 2023.

- Chủ trì, phối hợp với đơn vị có liên quan tham mưu UBND xã xây dựng cơ chế kiểm tra, giám sát; hướng dẫn giải đáp vướng mắc cho cấp và nhân dân.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 4 năm 2023 và thực hiện thường xuyên.

- Phối hợp với Công an huyện cấp thẻ Căn cước công dân gắn chip, Thông báo số định danh cá nhân, cấp tài khoản định danh điện tử cho công dân đủ điều kiện; chuẩn hóa, cập nhật và chia sẻ thông tin trong CSDLQG về DC. Tham mưu, hướng dẫn, triển khai, thực hiện có hiệu quả Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trên địa bàn huyện. Tăng cường hỗ trợ người dân thực hiện các dịch vụ công có sử dụng thông tin về công dân, nhất là trong thời gian đầu bỏ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy; cùng với các phòng, ban, ngành, địa phương, các cơ quan thông tin và truyền thông vào cuộc, tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, để người dân an tâm, sử dụng bảo đảm mọi quyền lợi hợp pháp, chính đáng của người dân.

Thời gian thực hiện: Năm 2023 và thường xuyên.

- Phối hợp với Bộ phận Tư pháp thực hiện đối chiếu, cập nhật, đồng bộ dữ liệu giữa CSDLQG về DC với Cơ sở dữ liệu hộ tịch và số hóa, làm sạch dữ liệu hộ tịch nhằm tạo thành bộ dữ liệu dùng chung phục vụ khai thác, sử dụng dữ liệu liên quan đến lĩnh vực Tư pháp trong thời gian tới.

Thời gian thực hiện: Năm 2023 và thường xuyên.

- Phối hợp với các bộ phận có liên quan tổ chức triển khai 02 nhóm dịch vụ công liên thông: Đăng ký khai tử - đăng ký thường trú - cấp thẻ Bảo hiểm y

tế cho trẻ dưới 6 tuổi và Đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - trợ cấp mai táng phí.

Thời gian thực hiện: Theo chỉ đạo của Văn phòng UBND tỉnh.

- Phối hợp với các bộ phận thực hiện việc làm sạch dữ liệu giữa dữ liệu chuyên ngành với dữ liệu CSDLQG về DC để phục vụ việc kết nối chia sẻ, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.

Thời gian thực hiện: Năm 2023 và thường xuyên.

- Phối hợp với Văn phòng thống kê, bộ phận văn hóa tăng cường việc tuyên truyền, hỗ trợ người dân trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến, trong đó cần phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng và Bộ phận một cửa trong việc hướng dẫn, hỗ trợ người dân nâng cao kỹ năng số và thực hiện có hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến.

Thời gian thực hiện: Năm 2023 và thường xuyên.

- Tổ chức rà soát các điểm để bố trí đầy đủ phương tiện máy tính, mạng internet để hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện các thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến (*Nhà văn hóa thôn/khu phố, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả một cửa, địa điểm phù hợp khác,...*). Phối hợp, niêm yết các thủ tục hành chính, phí, lệ phí và các hướng dẫn thực hiện dịch vụ công trực tuyến tại các địa điểm triển khai.

Thời gian thực hiện: Năm 2023 và thường xuyên.

- Phối hợp với các bộ phận, đơn vị liên quan nghiên cứu, xây dựng mô hình tiếp nhận thông báo lưu trú tại các cơ sở khám chữa bệnh, trường học, cơ sở kinh doanh lưu trú khi Cục C06 - Bộ Công an triển khai phần mềm quản lý lưu trú cho các cơ sở.

Thời gian hoàn thành: Trước 4/2023 và thực hiện thường xuyên.

- Phối hợp với các bộ phận, đơn vị liên quan tiến hành sơ kết, tổng kết, báo cáo định kỳ kết quả triển khai Đề án 06.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.2. Văn phòng, thống kê:

- Phối hợp với Công an xã tham mưu Chủ tịch UBND xã ban hành Chỉ thị đẩy mạnh triển khai Đề án 06 trên địa bàn xã.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 3/2023.

- Tham mưu cho Chủ tịch UBND xã có văn bản yêu cầu 100% cán bộ công chức, viên chức, lực lượng vũ trang chỉ thực hiện dịch vụ công trực tuyến và tuyên truyền người thân sử dụng DVC trực tuyến, hạn chế nộp hồ sơ trực tiếp.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 4/2023.

- Phối hợp với Công an xã hướng dẫn các ban, ngành, các đơn vị có chức năng tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, giao dịch dân sự, nghiên cứu, sử

dụng phù hợp, hiệu quả 07 phương thức sử dụng thông tin công dân thay thế việc yêu cầu xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú khi giải quyết các thủ tục hành chính, giao dịch dân sự nhằm tạo điều kiện thuận lợi, giảm phiền hà, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của công dân theo quy định của Luật Cư trú. Tham mưu UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, ban ngành không yêu cầu người dân xác nhận số Chứng minh nhân dân 9 số vì đã có trên mã QRcode của thẻ CCCD gắn chíp.

Thời gian thực hiện: Tháng 4/2023.

- Chủ trì, phối hợp với Công an xã tham mưu UBND, Tổ công tác Đề án 06 chỉ đạo các đơn vị thực hiện các nhiệm vụ được phân công, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, báo cáo Chủ tịch UBND xã tình hình, kết tiến độ thực hiện của các đơn vị.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Phối hợp với Công an xã lên danh sách tập huấn kỹ thuật cho cán bộ công chức khi huyện có thông báo.

2.3. Bộ phận kế toán, tài chính:

- Phối hợp với các bộ phận có liên quan tổng hợp, tham mưu UBND xã bố trí kinh phí triển khai thực hiện Đề án 06.

Thời gian hoàn thành: Quý I năm 2023 và thường xuyên.

2.4. Bộ phận Tư pháp

- Số hóa sổ hộ tịch theo quy định của Nghị định số 87/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Chủ trì, phối hợp với Công an xã thực hiện đối chiếu, cập nhật, đồng bộ dữ liệu giữa CSDLQG về DC với Cơ sở dữ liệu hộ tịch và nhập dữ liệu hộ tịch trên nền tảng CSDLQG về DC theo 02 quy trình số 1050/HTQTCT QLHC ngày 09/11/2022, 1292/HTQTCT-QLHC ngày 20/12/2022 của Bộ Công an, Bộ Tư pháp nhằm tạo thành bộ dữ liệu dùng chung phục vụ khai thác, sử dụng dữ liệu liên quan đến lĩnh vực Tư pháp trong thời gian tới.

Thời gian thực hiện: Năm 2023 và thường xuyên.

2.5. Bộ phận Văn hóa, chính sách:

- Phối hợp với Công an xã để tuyên truyền đến người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt là 25 dịch vụ công thiết yếu và các nội dung tuyên truyền khác.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Chủ trì, phối hợp với Công an xã triển khai đối sánh, làm sạch, đồng bộ dữ liệu các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội (*hộ nghèo, cận nghèo, người có công...*) trên địa bàn xã với CSDLQG

2.6. Trạm Y tế:

Tiếp tục thực hiện rà soát, đối chiếu, cập nhật, làm sạch dữ liệu tiêm chủng COVID-19 với CSDLQG về DC, bảo đảm chính xác, đúng quy định của pháp luật.

2.7. Các trường học:

Triển khai việc chấp nhận thu, nộp học phí không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn; triển khai mô hình điểm cấp chữ ký số, thanh toán không dùng tiền mặt tại các cơ sở giáo dục; cấp 100% chữ ký số cho đội ngũ giáo viên; tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học; thống kê số lượng giáo viên, các giải pháp thu nộp học phí mà các cơ sở giáo dục đang sử dụng.

2.8. Bộ phận địa chính:

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện số hóa, làm sạch dữ liệu đất đai, thông tin nhà ở trong Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia trên địa bàn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung Kế hoạch này, các ban, ngành, đơn vị tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm túc.

2. Định kỳ hằng tháng (trước ngày 10 của tháng), 6 tháng (trước ngày 10/6), 01 năm (trước ngày 10/12) báo cáo kết quả về Tổ công tác triển khai Đề án 06 xã (*qua Văn phòng thống kê và Công an xã*) để tổng hợp báo cáo Tổ công tác triển khai Đề án 06 huyện.

3. Giao Công an xã - Cơ quan Thường trực là đầu mối có trách nhiệm thường xuyên trao đổi với Công an huyện để báo cáo tình hình, kết quả, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, cập nhật các nhiệm vụ, giải pháp triển khai, thực hiện Đề án 06.

4. Giao Văn phòng thống kê phối hợp với Công an xã theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc tiến độ triển khai, thực hiện Kế hoạch của các ban, ngành, đơn vị, báo cáo Chủ tịch UBND xã tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này. Đề xuất giao ban hằng tháng để đánh giá kết quả, tiến độ thực hiện hoặc giao ban đột xuất khi có những nội dung yêu cầu chỉ đạo quyết liệt để hoàn thành theo tiến độ đã đề ra.

Nơi nhận:

- Tổ Công tác Đề án 06 huyện (B/c);
- Công an huyện (B/c);
- TT đảng ủy xã (B/c)
- Thành viên Tổ công tác ĐA06 xã;
- Lưu: VP; CAX.

CHỦ TỊCH

Lê Xuân Trường